



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU ĐIỆN VÀ VIỄN THÔNG SAM CƯỜNG
VPĐD: 135/1/130 Nguyễn Hữu Cảnh, P.22, Q. Bình Thạnh, TP. HCM
Tel: +84 8 35513733 - 35513734 Fax: +84 8 35515164
Website: www.sametel.com.vn E-mail: sametel@gmail.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
-----ooOoo-----

Số: 05/2011/BB-ĐHĐCĐ

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU ĐIỆN VÀ VIỄN THÔNG SAM CƯỜNG

Thời gian: Bắt đầu lúc 8 giờ 30 ngày 25 tháng 03 năm 2011

Địa điểm: Công ty Cổ phần Vật liệu Điện và Viễn thông Sam Cường

Đường số 1 - Khu CN Long Thành - huyện Long Thành - tỉnh Đồng Nai

I – KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Thành phần tham dự:

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2009-2014.
- 39 cổ đông đại diện cho 1.790.200 cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Tính hợp pháp của Đại hội

Đại hội đã nghe bà Nguyễn Thị Phượng - Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông (có biên bản kèm theo):

- Tổng số cổ phần của Công ty: 2.500.000 cổ phần
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 537 cổ đông đại diện cho 2.500.000 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số đại biểu là cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền tham dự có mặt là: 39 cổ đông đại diện cho 1.790.200 cổ phần chiếm tỷ lệ 71,61% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005 và Điều lệ của Công ty, Đại hội cổ đông thường niên năm 2011 Công ty Cổ phần Vật liệu Điện và Viễn thông Sam Cường là hợp pháp và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thống nhất báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông.

3. Ông Phạm Ngọc Tuấn, Chủ tịch HĐQT đọc diễn văn khai mạc Đại hội.

4. Quy chế làm việc và Chương trình Đại hội

Ông Trần Văn Dương thay mặt Ban tổ chức thông qua Quy chế làm việc và Chương trình của Đại hội. 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thống nhất Quy chế làm việc và chương trình của Đại hội.



II – ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

1. Bầu Đoàn Chủ tịch Đại hội

Để điều hành Đại hội, Đại hội đã tiến hành Đoàn Chủ tịch đại hội. Sau khi nghe danh sách dự kiến do Ban tổ chức giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thống nhất bầu Đoàn Chủ tịch gồm các thành viên:

1. Ông Phạm Ngọc Tuấn - Chủ tịch HĐQT - Chủ tịch Đoàn chủ tịch
2. Bà Hồ Thị Thu Hương - Phó Chủ tịch HĐQT - Ủy viên Đoàn chủ tịch
3. Ông Nguyễn Thiện Cảnh - UV HĐQT, Tổng giám đốc - Ủy viên Đoàn chủ tịch

2. Bầu Ban thư ký

Để giúp việc ghi chép diễn biến đại hội cho Ban chủ tọa; sau khi nghe danh sách dự kiến do Ban tổ chức giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thống nhất Ban thư ký gồm:

1. Ông Trần Văn Dương - Thư ký HĐQT, Trưởng Ban
2. Ông Nguyễn Thế Thạch - Ủy viên

III – CÁC BÁO CÁO ĐƯỢC TRÌNH BÀY TRƯỚC ĐẠI HỘI

1. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Thiện Cảnh, UV HĐQT, Tổng giám đốc thay mặt HĐQT đọc các báo cáo:
 - Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2010.
 - Báo cáo quỹ tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2010.
 - Phương án phân phối trích lập các quỹ và chi trả cổ tức từ lợi nhuận năm 2010.
 - Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2011.
2. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Văn Trường, Trưởng ban kiểm soát thay mặt BKS đọc báo cáo thẩm tra kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư XDCB năm 2010.
3. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Thiện Cảnh, UV HĐQT, Tổng giám đốc đọc báo cáo của Kiểm toán độc lập về kiểm toán BCTC năm 2010 và tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2011.
4. Đại hội đã nghe ông Phạm Ngọc Tuấn, Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT báo cáo và trình ĐHĐCĐ về các vấn đề:
 - 4.1 Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2010.
 - 4.2 Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức đợt 2 năm 2010.
 - 4.3 Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty sau khi phát hành tăng vốn điều lệ.
5. Đại hội nghỉ giải lao 10 phút.
6. 10 giờ 30 đại hội tiếp tục làm việc.

IV - THẢO LUẬN VỀ CÁC BÁO CÁO NĂM 2010 VÀ CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2011

1. Các ý kiến đóng góp của cổ đông

MSCĐ 016 đại diện 0,22% vốn:

- Đề nghị HĐQT làm việc với SACOM để SACOM bổ sung thêm vốn đưa SMT thành công ty con nằm trong SACOM Group để nhận được sự hỗ trợ từ SACOM.
- Về dây chuyền sản xuất dây nhảy, dây nối quang: Công ty nên xem xét đánh giá thị trường để xác định nhu cầu thị trường; Công ty nên nghiên cứu các đơn vị đã đầu tư dây chuyền này.

MSCĐ 037 đại diện 0,12% vốn:

- Năm 2011 giá cả tăng ngay từ đầu năm sẽ ảnh hưởng rất lớn đến công tác điều hành và kết quả hoạt động năm 2011.
- Thống nhất phát hành cổ phiếu để chi trả 6% cổ tức đợt 2 năm 2010.
- Cần chú trọng hơn nữa việc phát triển các sản phẩm composite.

MSCĐ 004 đại diện 0,76% vốn:

- Thiết bị sản xuất dây nối, dây nhảy quang: nên xem xét lại vì: phải cạnh tranh với hàng Trung Quốc và năng lực về nhân sự của công ty.
- Phụ kiện quang: cần quản lý để giảm giá thành.
- Nên tập trung nguồn lực phát triển mạnh mẽ phụ kiện cho ngành Điện lực.

MSCĐ 038 đại diện 0,16% vốn:

- Cụ thể doanh thu sản xuất bao nhiêu %; bao nhiêu doanh thu từ hoạt động thương mại để người lao động trực tiếp sản xuất hiểu được hiệu quả sản xuất. Từ đó người sản xuất trực tiếp sẽ tự tìm các biện pháp quản lý sản xuất.
- Phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa bộ phận sản xuất và kinh doanh.

2. Phần trả lời

Ông Tuấn trả lời:

- HĐQT, Ban điều hành ghi nhận những ý kiến đóng góp của các cổ đông về định hướng phát triển trong thời gian tới đồng thời sẽ xem xét và triển khai theo từng giai đoạn phát triển của Công ty.
- SACOM là cổ đông sáng lập và là cổ đông lớn nhất của SMT; tuy nhiên để trở thành công ty mẹ SACOM sẽ phải nắm giữ ít nhất 51% cổ phần. Việc có tăng tỷ lệ hay không phụ thuộc vào chiến lược của SACOM. HĐQT ghi nhận vấn đề này. Thời gian vừa qua SMT cũng đã nhận được hỗ trợ rất lớn của SACOM.
- Về quản lý chi phí sản xuất: trong báo cáo của HĐQT và Ban điều hành trình Đại hội cũng đã đưa ra chỉ tiêu giảm sản phẩm lỗi, tăng cường quản lý sản xuất.
- Đối với dự án dây nối, dây nhảy quang: HĐQT, Ban điều hành đã cân nhắc rất kỹ nên năm 2010 đã thực hiện giãn đầu tư.
- Năm 2011 HĐQT, Ban điều hành sẽ đa dạng hóa ngành hàng, tập trung phát triển sản phẩm ngành Điện lực.

Ông Cảnh trả lời:

- Về dự án dây nối, dây nhảy quang: dù SMT có đầu tư toàn bộ dây chuyền hay không thì SMT cũng vẫn kinh doanh các sản phẩm dây nối, dây nhảy nên vẫn phải đầu tư thiết bị đo kiểm để đảm bảo rằng SMT kiểm soát được chất lượng sản phẩm do SMT cung cấp.
- Đối với quan hệ với SACOM: SMT đáp ứng đủ điều kiện của nhà cung cấp sản phẩm của SACOM và cũng luôn nhận được sự quan tâm hỗ trợ của SACOM.
- Đối với sản phẩm phục vụ ngành Điện lực: Ban điều hành đã xác định đây là 1 trong 10 chương trình mục tiêu năm 2011 mà Ban điều hành đã đưa ra.

Bà Hương trả lời:

- SACOM là cổ đông sáng lập SMT nhưng về thị trường SACOM là đơn vị cạnh tranh với SMT. SACOM có bề dày kinh nghiệm và vốn lớn hơn so với SMT; để phát triển SMT cần phải tăng cường hơn trong quản lý sản xuất để giảm giá thành, tăng tính cạnh tranh.

V - BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO NĂM 2010 VÀ CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2011**1. Bà Hồ Thị Thu Hương điều khiển Đại hội biểu quyết thông qua các chỉ tiêu năm 2010****1.1 Thông qua Báo cáo tài chính năm 2010 đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) kiểm toán, kết quả kinh doanh như sau:**

- Doanh thu thuần:	49.416.914.490 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế:	4.619.222.159 đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế:	4.242.976.212 đồng

Tỷ lệ biểu quyết thống nhất là 100%.

1.2 Thông qua phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức

• Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2010	4.619.222.159 đ
• Thuế thu nhập doanh nghiệp	376.245.947 đ
• Lợi nhuận sau thuế để phân phối	4.242.976.212 đ
- Quỹ dự phòng tài chính	212.000.000 đ
- Quỹ chính sách xã hội	42.400.000 đ
- Quỹ đầu tư phát triển	212.000.000 đ
- Chi trả cổ tức [12%] (25.000.000.000 đ x 6% + 27.657.870.000 đ x 6%) (*)	3.159.472.200 đ
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	617.104.012 đ

Tỷ lệ biểu quyết thống nhất là 100%.

1.3 Thông qua báo cáo quỹ tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2010

- Tổng quỹ tiền lương năm 2010: 5.999.423.477 đồng

- Tổng thù lao năm 2010: 512.010.137 đồng

Tỷ lệ biểu quyết thống nhất là 100%

1.4 Thông qua báo cáo thẩm tra kết quả hoạt động SXKD và đầu tư năm 2010 của Ban kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết thống nhất là 100%.

2. Đại hội biểu quyết thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2011

2.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011

<u>Chỉ tiêu</u>	<u>Năm 2011</u>	<u>So với năm 2010</u>
- Doanh thu thuần [tỷ đồng]	65,00	131,55%
- Lợi nhuận trước thuế [tỷ đồng]	5,70	123,64%
- Lợi nhuận sau thuế [tỷ đồng]	4,80	113,21%
- Chi phí khấu hao TSCĐ [tỷ đồng]	3,33	130,58%
- Đơn giá tiền lương [đồng/1.000đ LN trước lương]	539	100,00%
- Thù lao HĐQT, BKS, TK.HĐQT [đồng/1.000đ LN trước lương]	46	100,00%
- Tỷ lệ chi trả cổ tức [%]	từ 12% đến 14%	100-116,67%
- Trong trường hợp bị ảnh hưởng tình hình kinh tế chung mà lợi nhuận thấp hoặc không có lợi nhuận thì :		
+ Tiền lương tối thiểu được trả bằng mức tiền lương ký hợp đồng lao động. ĐHĐCD ủy quyền cho HĐQT giao tổng quỹ tiền lương tối thiểu cho điều hành.		
+ Mức thù lao HĐQT, BKS, TK.HĐQT = tiền lương bình quân của người lao động x số lượng người.		
- Mức thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận được nhận là 30%/phần vượt lợi nhuận sau thuế.		
<i>Tỷ lệ biểu quyết thống nhất là 100% .</i>		

2.2 Kế hoạch đầu tư năm 2011

- Định hướng đầu tư: Tập trung đầu tư phát triển các sản phẩm composite và các sản phẩm phục vụ cho ngành điện lực và công nghiệp.

- Chi tiết đầu tư: Ngoài việc thực hiện tiếp các dự án chuyển tiếp từ năm 2010, kế hoạch đầu tư năm 2011 gồm:

TT	Dự án đầu tư	ĐVT	Tổng mức đầu tư
I	Dự án chuyển tiếp từ năm 2010		
1	Thiết bị sản xuất dây nối, dây nhảy quang	USD	180.000
Giao cho HĐQT đánh giá hiệu quả của dự án để quyết định triển khai dự án.			
II	Dự án mới năm 2011		
1	Xe tải nhẹ 2 tấn	USD	20.000
2	Khuôn mẫu cho sản phẩm CPS	Tr.đ	1.000
Cộng II		Tr.đ	1.000

		USD	20.000
	Tổng cộng	Tr.đ	1.000
		USD	200.000

Tỷ lệ biểu quyết thống nhất là 100%.

3. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011

Đại hội ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011 trong số các công ty sau:

- Công ty Tư vấn Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (AVA)
- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính (IFC-ACAGroup)

Tỷ lệ biểu quyết thống nhất là 100%.

4. Về kế hoạch phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức đợt 2 năm 2010

- 4.1 Lý do: Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2010 bằng cổ phiếu.
- 4.2 Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần.
- 4.3 Đối tượng: Phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức đợt 2 năm 2010.
 - Phát hành thêm 165.947 cổ phiếu để chi trả 6% cổ tức đợt 2 năm 2010. Số cổ phiếu được làm tròn đến hàng đơn vị. Phần lẻ sẽ được chi trả bằng tiền.
 - Số lượng và giá trị phát hành để chi trả cổ tức đợt 2 năm 2010: $165.947 \text{ CP} \times 10.000 \text{ đ/CP} = 1.659.470.000 \text{ đồng}$.
- 4.4 Nguồn phát hành: Từ lợi nhuận sau thuế năm 2010.
- 4.5 Thời gian phát hành: Trong năm 2011
- 4.6 Mục đích huy động vốn: Bổ sung vốn lưu động.
- 4.7 ĐHĐCĐ thống nhất phát hành cổ phiếu để chi trả 6% cổ tức đợt 2 năm 2010 đồng thời ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục theo quy định về phát hành, thời điểm phát hành và thời điểm niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành.

Tỷ lệ biểu quyết thống nhất là 100%.

5. Về sửa đổi Điều lệ của Công ty sau khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ

- ĐHĐCĐ thống nhất sửa đổi Điều lệ Công ty cho phù hợp với vốn điều lệ mới sau khi phát hành tăng vốn điều lệ.

- ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT chỉnh sửa, ký phát hành điều lệ sửa đổi và đăng ký kinh doanh lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tỷ lệ biểu quyết thống nhất là 100%.

VI - THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT, BIÊN BẢN VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

1. Ông Trần Văn Dương đọc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011.
Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 với tỷ lệ thống nhất là 100%.
2. Ông Trần Văn Dương đọc Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011.



Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 với tỷ lệ thống nhất là 100%.

- Ông Phạm Ngọc Tuấn bế mạc Đại hội.

Biên bản được lập vào hồi 11 giờ 30 ngày 25 tháng 03 năm 2011 ngay sau khi chương trình nghị sự của Đại hội kết thúc.

ĐOÀN CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH ĐOÀN

CÁC ỦY VIÊN

Phạm Ngọc Tuấn

Hồ Thị Thu Hương

Nguyễn Thiện Cảnh

BAN THƯ KÝ

Trưởng ban

Ủy viên

Trần Văn Dương

Nguyễn Thế Thạch